TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 95/2019/QĐST-HNGĐ	*Cao Lãnh, ngày 12 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 114/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2019 về việc "***Tranh chấp hôn nhân và gia đình ly hôn, nuôi con***", giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị T, sinh năm 1976

Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Đ.

Bị đơn: Huỳnh Tấn P, sinh năm 1976

Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Huỳnh Tấn P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Huỳnh Tấn P thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Huỳnh Tấn P thống nhất thỏa thuận: Chị T được tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung tên Huỳnh Thị Kim X, sinh ngày 19/4/2003 và Huỳnh Tấn P, sinh ngày 14/3/2005. Con chung Huỳnh Thị Yến N, sinh ngày 16/11/1996 đã trưởng thành, không yêu cầu giải quyết.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh P không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị T không có yêu cầu.

Anh Huỳnh Tấn P được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng không có nợ chung.

Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, chị T tự nguyện chịu được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006351, ngày 14 tháng 3 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh. Chị T được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- CC THADS huyện Cao Lãnh;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã B;
- Lưu: HSVA (H).

THẨM PHÁN

Võ Thị Ngọc Minh